BTTL2 - Tạo bảng và nhập liệu - Ca 2

MÔ TẢ CƠ SỞ DỮ LIỆU : QUẢN LÝ TỔ SẢN XUẤT

DOISX Đội sản xuất				
Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Mô tả		
IDDoiSX	Chuổi (10)	ID đội sản xuất		
TenDoi	Chuổi (30)	Tên đội		
IDDoiTruong	Chuổi (10)	ID đội trưởng		

Tân từ: Mỗi đội sản xuất có một IDDoiSX để phân biệt với các đội sản xuất khác, mỗi đội có một tên, có một đội trưởng (IDDoiTruong), đội trưởng là một trong các công nhân của đội

TOSX Tổ sản xuất				
Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Mô tả		
IDDoiSX	Chuổi (10)	ID đội sản xuất		
STT	Số nguyên	Số thứ tự của tổ trong đội		
Ten	Chuổi (30)	Tên tổ sản xuất		
IDToTruong	Chuổi (10)	ID tổ trưởng		

Tân từ: Mỗi đội có nhiều tổ sản xuất, mỗi tổ sản xuất có STT để phân biệt với các tổ sản xuất khác trong cùng một đội, mỗi tổ có một tên, có một tổ trưởng, tổ trưởng là một công nhân của đội

CONGNHAN Công nhân			
Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Mô tả	
IDDoiSX	Chuổi (10)	ID đội sản xuất	
IDCongNhan	Chuổi (10)	ID công nhân	
HoTen	Chuổi (30)	Họ tên	
NamSinh	Số nguyên	Năm sinh	
STTTo	Số nguyên	Số thứ tự tổ trong đội sản xuất mà công nhân thuộc về	
IDNQL	Chuổi (10)	ID người quản lý	
Tân từ · Mỗi đôi có nhiều công nhận, mỗi công nhận có một IDCongNhạn			

<u>Tân từ:</u> Mỗi đội có nhiều công nhân, mỗi công nhân có một IDCongNhan để phân biệt với các công nhân trong cùng một đội, công nhân có họ tên, có năm sinh, thuộc về một tổ sản xuất nào đó trong đội, có địa chỉ và có một người quản lý, người quản lý phải là người cùng đội sản xuất với công này.

YÊU CÂU

- 1. (3đ) Tạo bảng và tạo ràng buộc khóa chính cho các bảng trên
- 2. (4đ) Tạo ràng buộc khóa ngoại cho các bảng trên
- 3. (3đ) Nhập các dòng dữ liệu sau vào các bảng tương ứng (sinh viên tự insert dữ liệu)